TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2019/HS- ST
Ngày 25 tháng 10 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG - TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn Minh

Ông Nguyễn Văn Chung

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên tòa: Ông Phùng N Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Vân Xuân, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 60/2019/HSST ngày 25 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Đỗ Kim N, sinh ngày 02 tháng 8 năm 1984; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn H - xã Y - huyện V - tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Như H (đã chết) và bà Hoàng Thị Đ, sinh năm 1968; vợ con chưa có; tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân: Ngày 18/8/2008 Đỗ Kim N bị Uỷ ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 5252/QĐ - UBND đưa vào Trung tâm cai nghiện ma tuý Bố Lá quản lý, giáo dục và chữa bệnh thời gian 24 tháng kể từ ngày 17/7/2008 N chấp hành xong ngày 16/8/2010.

Ngày 08/01/2013 Đỗ Kim N bị Uỷ ban nhân dân quận T, thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 258/QĐ - UBND đưa vào Trung tâm giáo dục dạy nghề và giải quyết việc làm Nhị Xuân thời gian 24 tháng kể từ ngày 24/12/2012 N chấp hành xong ngày 23/12/2014.

Ngày 18/11/2015 Đỗ Kim N bị Toà án nhân dân huyện Hóc Môn thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 339/2015/QĐ-TA Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 21 tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cai nghiện bắt buộc. Ngày 17/6/2017 N đã chấp hành xong quyết định.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/5/2019 chuyển tạm giam từ ngày 03/6/2019 cho đến nay (có mặt).

Người làm chứng: Anh Đỗ Tiến D, sinh năm 1974

Địa chỉ: Tổ 21, khu 8, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng hơn 09 giờ ngày 29/5/2019, Đỗ Kim N đang ở nhà (ở nhờ nhà của bà Lê Thị S họ hàng với N) tại thôn Đ, xã Y, huyện V thì nảy sinh nhu cầu muốn sử dụng ma túy Heroine nên N đi bộ ra Quốc Lộ 2A, rồi đi nhờ xe của một người đàn ông không quen biết đến khu vực cây xăng ở dốc lương thực thuộc phường Đ, thành phố V. N xuống xe đi bộ vào 01 ngõ nhỏ bên tay phải (ngõ đối diện cây xăng) đến một ngôi nhà bên tay trái cách đầu ngõ khoảng 150m, tại đây N mua được 02 gói Heroine của một người phụ nữ tên là P khoảng 35 tuổi với giá 600.000đ. Sau đó N cất 02 gói ma túy vào trong túi quần đang mặc rồi đi nhờ xe của 01 người đàn ông không quen biết từ thành phố V về nhà ở thôn Đ, xã Y. Khi về đến nhà N lấy ra 01 gói Heroine sử dụng hết bằng hình thức trích, còn lại 01 gói N vẫn để ở trong túi nilon và cất ở túi quần đang mặc. Đến khoảng gần 11 giờ cùng ngày N đi bộ ở đoạn đường gần cổng nhà thì gặp Vũ Văn D (bạn nghiện của N), trú tại xã L, huyện V, đứng cạnh D là anh Đỗ Tiến D trú tại phường T, thành phố V, tỉnh P (anh D đứng cạnh chiếc xe máy). Gặp N, Vũ Văn D hỏi "Em có hàng không để cho anh cái 500.000", N hiểu ý D muốn hỏi mua của N một gói Heroine với giá 500.000đ. Do còn một gói Heroine đem theo người nên N đồng ý bán cho D và nói "Có mang tiền đây". Sau đó D lấy ra một tờ tiền polime mệnh giá 500.000đ đưa cho N, N cầm tiền cất vào túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi lấy ra 01 túi nilon màu trắng bên trong có 01 gói Heroine bọc ngoài bằng giấy đưa cho D. Khi D vừa cất gói ma túy N đưa vào túi quần bên phải phía sau đang mặc thì bị lực lượng Công an huyện Vĩnh Tường ập đến bắt quả tang N có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Vũ Văn D, tang vật thu giữ:

-Thu tại túi quần bên phải phía sau Vũ Văn D đang mặt 01 túi nilon màu trắng bên trong có 01 gói nhỏ bọc bên ngoài bằng giấy bên trong chứa chất bột màu

trắng, D khai nhận đó là gói ma túy Heroine của D vừa mua được của Đỗ Kim N với giá 500.000đ, tang vật được niêm phong ký hiệu A1.

-Thu trong túi quần phía trước bên phải Đỗ Kim N đang mặc số tiền 500.000đ, N khai nhận đó là tiền N vừa bán 01 gói heroine cho D mà có.

Căn cứ hành vi bán trái phép chất ma túy của Đỗ Kim N, cùng ngày cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đỗ Kim N tại thôn Đồi Me, xã Y, huyện Vĩnh Tường quá trình khám xét không thu giữ đồ vật tài sản gì.

Ngày 29/5/2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã ra quyết định trưng cầu giám định tang vật thu giữ của Vũ Văn D đến Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc để giám định xác định khối lượng và loại ma túy trong mẫu vật ký hiệu A1.

Tại bản kết luận giám định số 926/KLGĐ ngày 01/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Chất bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,0508g (không phảy không năm không tám gam không kể bao bì), loại Heroine. (Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT09, Nghị định số 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho Cơ quan trưng cầu gồm 0,0000g mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy "MẪU TRẢ", trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Tại bản Cáo trạng số 64/CT-VKSVT ngày 24 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường đã truy tố bị cáo Đỗ Kim N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Đỗ Kim N và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Kim N từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29 tháng 5 năm 2019, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Đỗ Kim N và đề nghị xử lý tang vật theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, cách thức thực hiện phạm tội như lời nhận tội của bị cáo, lời khai của người liên quan. Biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng của vụ án, các kết luận của các cơ quan chuyên môn cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, kết quả xét hỏi, thẩm vấn tranh luận tại phiên tòa từ đó có đủ cơ sở để xác định: Hồi 10 giờ 50 phút ngày 29/5/2019 tại thôn Đ, xã Y, huyện V, Đỗ Kim N đã bán cho Vũ Văn D 01 gói Heroine trị giá 500.000đ, có khối lượng là 0,0508 gam không kể bao bì. Thu trong túi quần phía trước bên phải N đang mặc 500.000đ là tiền N vừa bán Heroine cho Vũ Văn D mà có. Đối chiếu với Bộ luật hình sự bị cáo N đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: "Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm".

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng. Động cơ phạm tội của bị cáo là tư lợi cho bản thân, N nghiện ma tuý từ năm 2005 cho đến nay vẫn chưa từ bỏ được nên thường đi mua ma túy về sử dụng sau đó lại bán cho các con nghiện khác để kiếm lời. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Mua bán, sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy làm cho nhiều gia đình bại sản về kinh tế. Từ nghiện hít ma túy dẫn đến không có tiền sinh ra trộm cắp…Đảng và Nhà nước có nhiều chủ trương chính sách để loại bỏ ma túy ra khỏi xã hội nhưng N vẫn đi mua ma túy về sử dụng sau đó lại bán cho người khác để bán kiếm lời. Như vậy N rất coi thường pháp luật vì vậy phải xử phạt nghiêm minh nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

[3]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu đã ba lần đi cai nghiện tại Trung tâm cai nghiện ma tuý nhưng không từ bỏ được ma tuý, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tham gia vào con đường phạm tội. Tuy nhiên tại cơ quan

điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thấy được sự khoan hồng của pháp luật và yên tâm cải tạo.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Bản thân bị cáo nghiện ma túy nên đi mua về sử dụng sau đó lại bán cho người khác để kiếm lời, lẽ ra phải phạt tiền đối với bị cáo nhưng xét thấy bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của Đỗ Kim N quá trình điều tra N khai nhận, sáng ngày 29/5/2019 N đi bộ ra Quốc Lộ 2A và đi nhờ xe của một người đàn ông không quen biết đến khu vực cây xăng ở dốc lương thực thuộc phường Đ, thành phố V. Sau N đi bộ vào 01 ngõ nhỏ bên tay phải (ngõ đối diện cây xăng) mua của một người phụ nữ tên là P khoảng 35 02 gói heroine với giá 600.000đ. N cất 02 gói heroine vào trong túi quần đang mặc rồi lại đi nhờ xe của một người đàn ông không quen biết từ thành phố V về nhà. Khi về nhà N lấy ra 01 gói heroine sử dụng hết, còn lại 01 gói N cất ở túi quần đang mặc. Đến khoảng 11 giờ N đi bộ ở đoạn đường gần cổng nhà thì gặp Vũ Văn D, D hỏi mua ma túy của N nên N đã bán cho D 01 gói heroine với giá 500.000đ thì bị Công an huyện Vĩnh Tường bắt quả tang.

[6]. Đối với người nam thanh niên mua ma túy của Đỗ Kim N khi bị bắt quả tang tự khai là Vũ Văn D, sinh năm 1975 trú tại xã Lũng Hòa, huyện Vĩnh Tường. Quá trình làm việc tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường D đã bỏ trốn, cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã tổ chức truy tìm nhưng không bắt được. Ngày 30/5/2019 xác minh tại Công an xã Lũng Hòa thì xác định, tại địa bàn xã Lũng Hòa không có người nào có tên là Vũ Văn D sinh năm 1975 có bố, mẹ, em, vợ và con như trong biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 29/5/2019. Do vậy, đến nay cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường chưa điều tra làm rõ được nên tiếp tục điều tra khi nào làm rõ xử lý sau.

Đối với anh Đỗ Tiến D là người lái xe môtô chở Vũ Văn D đi mua trái phép chất ma túy, quá trình điều tra xác định anh D không liên quan đến hành vi của Vũ Văn D, chỉ đến khi D bị bắt thì Đỗ Tiến D mới biết hành vi của Vũ Văn D. Do vậy,

cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường không đề cập xử lý mà chỉ nhắc nhở, giáo dục đối với Đỗ Tiến D.

Đối với bà Lê Thị S sinh năm 1953 trú tại thôn H, xã Y, huyện V là chủ ngôi nhà mà Đỗ Kim N ở nhờ từ khoảng giữa tháng 5/2019 đến ngày 29/5/2019 thì N bị bắt. Quá trình điều tra xác định bà S cho N ở nhờ nhưng không biết N sử dụng ngôi nhà này để vi phạm pháp luật liên quan đến ma túy, nên không đề cập xử lý mà chỉ nhắc nhở đối với bà San.

Đối với người phụ nữ tên là P khoảng 35 tuổi (theo lời khai của N) đã bán ma túy cho N ở phường Đ, thành Phố V. Quá trình điều tra xác định có một người tên là Nguyễn Minh P, sinh năm 1986 trú tại khu 10 phường Đ, thành phố V. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã triệu tập P nhiều lần nhưng vẫn chưa làm việc được với P. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường tiếp tục tiến hành xác minh, điều tra làm rõ khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với 02 người đàn ông lạ mặt mà Đỗ Kim N đi nhờ xe từ thôn Đ, xã Y, huyện Vĩnh Tường đến phường Đ, thành phố V và từ thành phố V về thôn Đ, xã Y. Quá trình điều tra không có cơ sở để xác định hai người đàn ông này là ai, ở đâu và có liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của N hay không. Do vậy, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường tiếp tục điều tra, xác minh khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[7]. Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 500.000đ thu giữ của Đỗ Kim N, quá trình điều tra xác định là tiền N bán trái phép chất ma túy cho Vũ Văn D mà có nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Tịch thu tiêu huỷ 0,0000 gam mẫu (A1) cùng toàn bộ bao gói do Cơ quan giám định hoàn trả sau giám định.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đỗ Kim N phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Đỗ Kim N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Đỗ Kim N 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29 tháng 5 năm 2019.

Căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) thu giữ của Đỗ Kim N do bán trái phép chất ma túy mà có.

Tịch thu tiêu huỷ 0,0000 gam mẫu (A1) cùng toàn bộ bao gói do Cơ quan giám định hoàn trả sau giám định (theo biên bản giao vật chứng, tài sản ngày 07/10/2019 giữa Công an huyện Vĩnh Tường và Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

Bị cáo Đỗ Kim N phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Vĩnh Tường;
- CCTHADS huyện Vĩnh Tường;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ + văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đỗ Thị Minh Bình